

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4300 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 30 tháng 12 năm 2019

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề cương và dự toán kinh phí Xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021 – 2030 của Ban quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 01/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 4005 /TTr-SNN ngày 04/10/2019 và Công văn số 5144/SNN-CCKL ngày 17/12/2019.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Đề cương và dự toán kinh phí xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021 - 2030 của Ban quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc. Cụ thể như sau:

**1. Mục tiêu:** Kế thừa số liệu, điều tra bổ sung để tổng hợp, phân tích, đánh giá xây dựng phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021- 2030 nhằm nâng cao năng lực quản lý, sử dụng hiệu quả diện tích rừng và đất lâm nghiệp được giao phù hợp theo quy hoạch 3 loại rừng, quy hoạch sử dụng đất, nâng cao chất lượng rừng, giá trị của rừng; quản lý và sử dụng bền vững tài nguyên rừng.

**2. Phạm vi:** Toàn bộ diện tích rừng và đất lâm nghiệp của Ban quản lý rừng phòng hộ Xuân lộc nằm trong quy hoạch 03 loại rừng là 10.383,45ha. Trong đó: Diện tích quy hoạch chức năng rừng phòng hộ 5797,39 ha; diện tích quy hoạch chức năng rừng sản xuất 4.586,06 ha.



AiChoa

### 3. Nội dung:

- Thu thập, hồ sơ, tài liệu, bản đồ phục vụ xây dựng phương án quản lý rừng bền vững.

- Thu thập, đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, thực trạng tài nguyên rừng, đa dạng sinh học, cụ thể:

+ Khảo sát, điều tra bổ sung các thông tin xây dựng phương án

+ Xác định mục tiêu, phạm vi quản lý rừng bền vững trong giai đoạn thực hiện phương án

+ Xây dựng các kế hoạch: Thực hiện theo Chương 3 phụ lục II Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT qui định quản lý rừng bền vững.

### 4. Sản phẩm giao nộp:

- Thuyết minh phương án quản lý bền vững thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và đính kèm các biểu thống kê, phân tích, đánh giá, bản đồ (10 bộ).

- Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2030.

### 5. Chủ Đầu tư: Ban quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc

**6. Kinh phí thực hiện:** 592.676.000 đồng (Năm trăm chín mươi hai triệu, sáu trăm bảy mươi sáu ngàn đồng), cụ thể:

TT	Hạng mục công việc	Thành tiền (đồng)
<b>I</b>	<b>NỘI DUNG THỰC HIỆN</b>	<b>534.440.267</b>
1	Công tác chuẩn bị	15.239.719
2	Điều tra, cập nhật thông tin về dân sinh kinh tế - xã hội	48.679.316
3	Điều tra bổ sung, đánh giá hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng tài nguyên rừng	130.108.125
4	Khảo sát các điểm dự kiến xây dựng	14.358.182
5	Rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng	12.776.073
6	Xây dựng kế hoạch hoạt động quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng rừng	41.574.000

7	Hội nghị thống nhất chỉ tiêu, kế hoạch tại đơn vị	5.300.000
8	Tổng hợp xây dựng phương án	95.297.352
9	Kiểm tra ngoại nghiệp = 7% số công ngoại nghiệp	9.742.000
10	Kiểm tra nội nghiệp = 15% số công nội nghiệp	45.417.000
11	Công phục vụ = 1/15 số công ngoại nghiệp, nội nghiệp	27.132.000
12	Chi phí quản lý (12%)	53.548.000
13	Chi phí vật liệu	35.268.500
<b>II</b>	<b>CHI KHÁC</b>	<b>58.235.880</b>
1	Thuế giá trị gia tăng 10% (I)	53.444.027
2	Chi phí lập hồ sơ	4.791.854
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>592.676.000</b>

**7. Nguồn vốn:** Ngân sách tỉnh (nguồn sự nghiệp Ngành nông nghiệp và PTNT năm 2020).

**8. Thời gian thực hiện:** Trong năm 2020.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

- Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung tại Điều 1 theo đúng quy định.

- Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương có liên quan xem xét, thông qua hồ sơ Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021 – 2030, trình UBND tỉnh phê duyệt.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; UBND huyện Xuân Lộc; Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc; Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP.UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTN.

(Khoa. Ktn/828.QDPArungXloc)



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Chánh**